UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ KH&CN - SỞ NN&PTNT - SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: 48/QC-SKHCN-SNNPTNT-SCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 02 tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ
Phối hợp đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm OCOP phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định tại Thông báo số 367/TB-UBND ngày 19/12/2022 thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025,

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương ban hành Quy chế phối hợp đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm OCOP phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Bình Định với những nội dung như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hình thức, nội dung phối hợp giữa cơ quan Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hỗ trợ sản phẩm OCOP ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất, chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định đảm bảo theo yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm OCOP phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Bảo đảm sự phối hợp thống nhất, hiệu quả trong hỗ hoạt động hỗ trợ

triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất, chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa giữa Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định cho mỗi cơ quan.

2. Xác định rõ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp theo quy định về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất, chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Tránh chồng chéo trong triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất, chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và không gây phiền hà cho cơ sở sản xuất, kinh doanh.

4. Thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan.

5. Cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản kết quả phối hợp triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất, chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho cơ quan tham gia phối hợp.

6. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức có giá trị tương đương văn bản cho cơ quan liên quan về những nội dung sau đây:

a) Xây dựng các đề án, chương trình và kế hoạch triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của mỗi bên;

b) Kết quả thực hiện các đề án, chương trình và kế hoạch triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của mỗi bên;

c) Xử lý các vấn đề liên quan triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của mỗi bên.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Cử cán bộ tham gia hoạt động triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

4. Thông báo, chuyển hồ sơ cho cơ quan khác có thẩm quyền để xử lý vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

5. Phối hợp tổ chức thanh, kiểm tra liên ngành về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tham gia góp ý xây dựng hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

2. Rà soát, bổ sung danh mục sản phẩm, hàng hóa hàng năm thực hiện hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, triển khai nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

3. Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

4. Tổ chức triển khai xây dựng và hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp thực hiện quy định về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp trước khi sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường.

5. Tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật liên quan ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và

truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

6. Thống nhất kế hoạch và nội dung phối hợp triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa hàng năm hoặc theo từng giai đoạn.

Điều 6. Phân công trách nhiệm

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, tham gia góp ý xây dựng hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa được phân công thuộc lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ.

b) Đầu mối trong rà soát, bổ sung danh mục sản phẩm, hàng hóa hàng năm thực hiện hỗ trợ triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

c) Tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

d) Chủ trì và phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp, HTX thực hiện quy định về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp trước khi sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường hàng năm hoặc theo từng giai đoạn.

đ) Tổng hợp, báo cáo và tổ chức hội nghị đánh giá công tác phối hợp triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo kế hoạch phối hợp đã duyệt hàng năm.

e) Dự toán và phân bổ kinh phí hàng năm thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch phối hợp hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp thực hiện quy định về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp, tham gia góp ý xây dựng hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí

tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa được phân công thuộc lĩnh vực quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Rà soát, đề xuất bổ sung danh mục sản phẩm, hàng hóa và các nội dung thực hiện hỗ trợ triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc thuộc lĩnh vực quản lý cũng như các nhiệm vụ thuộc các chương trình, dự án, đề tài có liên quan của ngành nhằm lồng ghép có hiệu quả kế hoạch phối hợp hàng năm.

c) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tập huấn, hướng dẫn nông dân ứng dụng khoa học và công nghệ (VietGAP, hữu cơ, tưới nước tiết kiệm, ...), cấp mã số vùng trồng để nâng cao chất lượng, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm OCOP; Thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng các sản phẩm OCOP thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp theo quy định tại Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định và các quy định hiện hành; Hướng dẫn các địa phương, chủ thể OCOP triển khai thực hiện các tiêu chí có liên quan về an toàn thực phẩm để tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP đối với các nhóm sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành nông nghiệp. Hướng dẫn chủ thể OCOP và các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông lâm thuỷ sản lập hồ sơ tự công bố sản phẩm theo quy định.

d) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và hướng dẫn về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

đ) Phối hợp Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung được phân công trong kế hoạch phối hợp hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp, HTX thực hiện quy định về nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp trước khi sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường hàng năm hoặc theo từng giai đoạn.

e) Định kỳ (quý, 6 tháng và năm) hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch phối hợp triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

f) Dự toán và phân bổ kinh phí hàng năm thực hiện các nội dung được phân

công trong kế hoạch phối hợp hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp, HTX thực hiện quy định về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp cung cấp thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn của thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Tham gia góp ý xây dựng hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa được phân công thuộc lĩnh vực quản lý Công Thương.

b) Rà soát, đề xuất bổ sung danh mục sản phẩm, hàng hóa và các nội dung thực hiện hỗ trợ triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc thuộc lĩnh vực quản lý cũng như các nhiệm vụ thuộc các chương trình, dự án, đề tài có liên quan của ngành nhằm lồng ghép có hiệu quả kế hoạch phối hợp hàng năm.

c) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và hướng dẫn về ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

d) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung được phân công trong kế hoạch hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp, HTX thực hiện quy định về sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp trước khi sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường hàng năm hoặc theo từng giai đoạn.

đ) Định kỳ (quý, 6 tháng và năm) hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch phối hợp triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

e) Dự toán và phân bổ kinh phí hàng năm thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch phối hợp hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp, HTX thực hiện ứng dụng khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, quy định về nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp, Công Thương xác định và giao trách nhiệm phòng, đơn vị trực thuộc làm đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai Quy chế phối hợp này.

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh.

3. Sở Công thương: Phòng Quản lý Thương mại.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về cơ quan, đơn vị đầu mối của các Sở để đề xuất giải pháp giải quyết thống nhất theo quy định. Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này, mỗi Sở đề nghị bằng văn bản để Sở KH&CN tổng hợp và cùng xem xét, quyết định./.

SỞ KH&CN GIÁM ĐỐC	SỞ NN&PTNT GIÁM ĐỐC	SỞ CÔNG THƯƠNG GIÁM ĐỐC
Lê Công Nhường	Trần Phúc	Ngô Văn Tổng

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Sở KH&CN;
- Sở NN&PTNT;
- Sở Công Thương;

(để thực hiện);

- Lưu: VT Sở:KHCN, SNNPTNT, CT; TDC.